

BÁO CÁO

Kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020-2025

Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 07 đồng chí, gồm có Bí thư, Phó Bí thư và 05 ủy viên Ban Chấp hành. Trong nhiệm kỳ, Bí thư Đảng ủy nghỉ hưu theo chế độ, 2 đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy chuyển công tác. Để đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Đảng bộ, Đảng ủy đã tiến hành 03 lần bổ sung, kiện toàn bổ sung: Ủy viên BCH đảng ủy (năm 2021, 2022), Bí thư Đảng ủy (năm 2022); Phó Bí thư Đảng ủy (năm 2021, 2024).

Thực hiện Quyết định số 3254-QĐ/TU, ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Đảng bộ UBND tỉnh Nghệ An; Công văn số 3358-CV/TU, ngày 24/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về việc triển khai thực hiện Kết luận số 126-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư 28/02/2025; Ban Thường vụ UBND tỉnh đã có quyết định chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp có 06 đồng chí, Bí thư, Phó Bí thư.

Đến thời điểm hiện nay, Ban Chấp hành Đảng bộ có 06 đồng chí, trong đó có đồng chí Bí thư, Phó Bí thư.

Ban chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025 kiểm điểm trước Đại hội nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội đảng các cấp

1.1. Về việc triển khai quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở Tư pháp khoá IX, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh ủy, Đảng ủy cấp trên

Ban Chấp hành đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các kế hoạch tổ chức quán triệt học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp cho cán bộ, đảng viên, công chức, người lao động của Sở. Cùng với việc học tập BCH Đảng ủy đã chỉ đạo xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết đại hội Đảng bộ Sở, Đảng bộ tỉnh,

đồng thời xây dựng quy chế làm việc của BCH Đảng uỷ, chương trình làm việc toàn khoá của BCH Đảng uỷ.

Hàng năm, BCH Đảng uỷ đã xây dựng và ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, trong nhiệm kỳ đã ban hành 04 nghị quyết, 15 kế hoạch, 13 chương trình, nhiều quyết định và thông báo...

Ban chấp hành Đảng bộ Sở đã chỉ đạo xây dựng chương trình công tác năm và đề ra những nội dung thực hiện nhiệm vụ trọng tâm cho từng tháng, từng quý. Hàng tháng, Ban Chấp hành Đảng bộ Sở tiến hành tổ chức họp và có thông báo kết luận nhằm tập trung chỉ đạo, định hướng trong lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ Đảng trực thuộc, các quy chế, cơ chế phối hợp giữa cơ quan chuyên và Đảng thống nhất, nhịp nhàng, phân công nhiệm vụ cho từng cấp ủy viên cụ thể, Ban chấp hành Đảng bộ Sở đã định hướng nội dung các công việc cần thực hiện và tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả.

1.2. Lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ

Hàng năm, bám sát Chương trình, Kế hoạch của Chính phủ, Bộ Tư pháp, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã trình UBND tỉnh ban hành hoặc tự ban hành các kế hoạch thực hiện chi tiết nề nếp và thực chất. Việc tổ chức thực hiện đảm bảo toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; phân công cụ thể.

- *Công tác văn bản QPPL* luôn được xác định là nhiệm vụ quan trọng, tập trung cao. Đa số ý kiến góp ý, thẩm định, tư vấn của Sở Tư pháp được các sở, ban, ngành, địa phương tiếp thu. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và có tính khả thi cao; nhiều chính sách đặc thù đã phát huy thế mạnh của địa phương góp phần quan trọng trong quản lý nhà nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh. Tích cực tư vấn, tham mưu xử lý các vướng mắc về pháp lý đối với hàng trăm vụ việc có tính chất phức tạp, dự án trọng tâm, trọng điểm của tỉnh góp phần ổn định và phát triển kinh tế - xã hội.

- *Quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính*: Đảng uỷ đã chỉ đạo thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 về Quy chế phối hợp trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

- *Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật* tiếp tục được quan tâm lãnh đạo thực hiện hiệu quả, nhiều cách làm mới, làm hay và đạt được nhiều kết quả nổi bật. Nội dung PBGDPL gắn với thực tiễn cuộc sống và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội trong từng giai đoạn, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng cụ thể, chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật mới. Hình thức PBGDPL đa dạng, phong phú, kết hợp có hiệu quả giữa các hình thức tuyên truyền pháp luật truyền thống và các

hình thức mới, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

- *Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp* được tăng cường với nhiều giải pháp đồng bộ như tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành các đề án, kế hoạch, văn bản quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền.

- *Công tác hành chính tư pháp* được lãnh đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, đạt kết quả cao trên toàn tỉnh, đáp ứng tốt nhu cầu của người dân và tổ chức. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, đơn giản hoá các thủ tục, giấy tờ, rút ngắn thời gian giải quyết với khối lượng lớn hồ sơ. Với tinh thần cải cách hành chính, đã chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp để giải quyết kịp thời nhu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- *Thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng* được thực hiện đúng quy định, góp phần quan trọng vào việc chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật đối với ngành Tư pháp.

- *Cải cách hành chính*: Lãnh đạo thực hiện đầy đủ, nghiêm túc có hiệu quả các nội dung về cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển chính phủ điện tử, Chính phủ số, đến tháng 3/2025 số hoá 100% dữ liệu hộ tịch. Năm 2024, Sở Tư pháp xếp hạng CCHC thứ 8/19 Sở, ban, ngành (tăng 8 bậc so với năm 2023).

- *Công tác xây dựng Ngành*: Năm 2023, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp; số 594/QĐ-UBND ngày 19/3/2024 phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức; ban hành Đề án vị trí việc làm đảm bảo thời gian, chất lượng. Công tác bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, chuyển đổi vị trí được thực hiện đúng quy định; đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm thực hiện. Giai đoạn 2020-2025, nhiều tập thể, cá nhân được tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen. Tập thể Sở Tư pháp được tặng 01 Cờ thi đua của Chính phủ, 01 cờ thi đua của ngành Tư pháp; 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 07 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và 05 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

1.3 Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng

(1) Lãnh đạo công tác chính trị tư tưởng

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch công tác của Đảng bộ, Ban chấp hành Đảng bộ Sở đã tổ chức sinh hoạt chính trị tư tưởng, đặc biệt chú trọng tổ chức học tập, quán triệt các chuyên đề về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thường xuyên giáo dục, bồi dưỡng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho công chức, viên chức và người lao động; kịp thời phổ biến, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức và năng lực công tác cho cán bộ, đảng viên;

đấu tranh với những biểu hiện mất dân chủ, quan liêu, thiếu tinh thần trách nhiệm; phòng, chống sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; quan tâm nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công chức, viên chức và người lao động để giải quyết kịp thời.

Ban chấp hành Đảng bộ Sở đã chỉ đạo Bí thư các chi bộ thực hiện nghiêm việc sinh hoạt chính trị, tư tưởng trong sinh hoạt Đảng hàng tháng; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các nội dung đăng ký học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh hàng năm, trên cơ sở đó, rút ra những bài học kinh nghiệm, hạn chế, tồn tại để kịp thời khắc phục và triển khai thực hiện có hiệu quả hơn trong năm sau.

(2) Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ

Đảng ủy quan tâm lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng đối với công tác tổ chức và cán bộ, nhất là Nghị quyết 18-NQ/TW về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Kiện toàn các chi bộ trực thuộc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; Lãnh đạo công tác phát triển đảng viên; Tham gia với tập thể Lãnh đạo Sở về công tác cán bộ; cho ý kiến các vấn đề về tổ chức và cán bộ của cơ quan Sở hoặc đề xuất cấp trên theo thẩm quyền. Việc rà soát, bổ sung, kiện toàn đội ngũ cán bộ cấp ủy đảm bảo đúng nguyên tắc và các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên. Ban chấp hành Đảng bộ Sở đã chỉ đạo các chi bộ trực thuộc tổ chức Đại hội đúng nhiệm kỳ; kịp thời kiện toàn đội ngũ ban chấp hành đủ năng lực lãnh đạo chi bộ trong tình hình mới.

(3) Việc lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và thi đua, khen thưởng

Chủ động xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy toàn khóa, hàng năm; đồng thời, chỉ đạo Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xây dựng chương trình công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra. Lãnh đạo thực hiện đầy đủ các nội dung theo chương trình, kế hoạch. Qua kiểm tra, giám sát lãnh đạo thực hiện tốt việc khắc phục tồn tại, hạn chế được chỉ ra.

Công tác thi đua, khen thưởng: Định kỳ hàng năm, Đảng ủy lãnh đạo tổng kết, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên; rà soát, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo thẩm quyền của cấp ủy cơ sở và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên theo quy định của đảng, kịp thời ghi nhận thành tích, động viên tổ chức đảng, đảng viên, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong đảng bộ.

(4) Lãnh đạo các tổ chức đoàn thể

Đảng ủy đã thực hiện các giải pháp để lãnh đạo, chỉ đạo, như thường xuyên

thực hiện chế độ làm việc định kỳ với các tổ chức đoàn thể để nghe và định hướng hoạt động của các đoàn thể.

Phân công ủy viên BCH trực tiếp phụ trách, chỉ đạo các đoàn thể; Thường xuyên củng cố kiện toàn bộ máy các đoàn thể. Nhiệm kỳ qua, hoạt động của các tổ chức, đoàn thể và phong trào của quần chúng ngày càng sôi nổi, mạnh mẽ, là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua của cơ quan.

2. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy, sinh hoạt chi bộ

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ Sở Tư pháp luôn thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, giữ vững vai trò lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với cơ quan chuyên môn. Đảng ủy luôn quan tâm đưa ra các giải pháp nhằm thực hiện tốt chế độ, nề nếp, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp ủy; 100% chi bộ bám sát Quy định số 08-QĐ/TU ngày 15/9/2021 của Ban Thường vụ tỉnh Nghệ An quy định đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ thực hiện nghiêm túc.

Sinh hoạt cấp ủy, chi bộ được duy trì định kỳ, nề nếp, đúng quy định; nội dung sinh hoạt được chuẩn bị chu đáo, bám sát nhiệm vụ chính trị và công tác chuyên môn, thực hiện theo quy định của Trung ương, văn bản của Tỉnh ủy về đánh giá chất lượng sinh hoạt chi bộ. Chất lượng sinh hoạt từng bước được nâng lên, thể hiện rõ trong việc thảo luận dân chủ, đánh giá kết quả công tác, đề ra nhiệm vụ sát với tình hình thực tiễn.

Đảng ủy thường xuyên cử Ủy viên ban chấp hành Đảng bộ dự sinh hoạt cùng với các chi bộ để nắm bắt quá trình tổ chức sinh hoạt đúng trình tự và đảm bảo chất lượng sinh hoạt. Cấp ủy chú trọng đổi mới phương pháp sinh hoạt theo hướng thiết thực, hiệu quả; lồng ghép nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện các nghị quyết của Đảng vào sinh hoạt thường kỳ. Việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được thực hiện nghiêm túc, dân chủ, khách quan, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ.

Hàng năm, ngay từ đầu năm, Đảng ủy ban hành chương trình kiểm tra trong đó có nội dung kiểm tra sinh hoạt chi bộ, thông qua công tác kiểm tra, các chi bộ kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế được chỉ ra để ngày càng hiệu quả hơn.

3. Thực hiện chủ trương xây dựng chính đôn Đảng, tự phê bình và phê bình; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm và thực hiện trách nhiệm nêu gương

3.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

Đảng ủy Sở Tư pháp đã quán triệt sâu sắc các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ban hành kế hoạch triển khai cụ thể gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác chuyên môn.

Công tác tự phê bình và phê bình được thực hiện nghiêm túc trong sinh hoạt cấp ủy, chi bộ và các đợt kiểm điểm hằng năm. Việc thực hiện các quy định về những điều đảng viên không được làm được phổ biến sâu rộng và lồng ghép thường xuyên trong sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao ý thức rèn luyện, giữ gìn phẩm chất của cán bộ, đảng viên.

Xác định kiểm điểm, tự phê bình, phê bình là biện pháp lãnh đạo của đảng, nhằm phát huy ưu điểm và phát hiện, khắc phục tồn tại, Đảng ủy đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt Nghị quyết TW4 (khóa XII) của Đảng “về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” và các văn bản hướng dẫn của Tỉnh ủy, Đảng ủy cấp trên, tổ chức kiểm điểm tập thể cấp ủy và các cá nhân, đối chiếu với các biểu hiện nêu trong Nghị quyết để nhận diện, đề ra các giải pháp khắc phục, đồng thời, Đảng ủy lãnh đạo kiểm điểm đối với chi ủy và đảng viên trong đảng bộ; qua kiểm điểm, chỉ ra tồn tại, xây dựng kế hoạch khắc phục tồn tại gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị. Hàng năm, chỉ đạo kiểm điểm đánh giá cuối năm gắn với tự phê bình, phê bình theo tinh thần Nghị quyết TW4; các tồn tại, hạn chế cơ bản được khắc phục triệt để.

Cấp ủy quan tâm kiểm tra, giám sát việc tu dưỡng đạo đức, lối sống; kịp thời chấn chỉnh, nhắc nhở những biểu hiện lệch chuẩn, từ đó xây dựng nội bộ đoàn kết, kỷ luật, kỷ cương.

3.2. Về đạo đức, lối sống, tính tiên phong, gương mẫu của các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành

Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ luôn phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong công tác, học tập, rèn luyện đạo đức, lối sống; thực hiện nghiêm túc quy định nêu gương, nhất là Quy định số 101-QĐ/TW, quy định số 37-QĐ/TW, quy định số 08-QĐi/TW của Trung ương.

Mỗi đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành đều nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc, giữ gìn phẩm chất, đạo đức công vụ, phát huy vai trò nêu gương trong chấp hành kỷ luật, điều hành, ứng xử và thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng Đảng bộ vững mạnh.

4. Đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách lề lối làm việc

Đảng ủy hoạt động theo đúng quy chế, tuân thủ chương trình công tác toàn khoá, hàng năm, phương thức lãnh đạo có sự đổi mới theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khoá XII; bảo đảm đúng nguyên tắc tập trung dân chủ trong việc bàn và quyết định các chủ trương về công tác cán bộ theo thẩm quyền, ban hành

các nghị quyết, chương trình hành động, kết luận đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của đảng về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng đảng.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ luôn tuân thủ nguyên tắc sinh hoạt Đảng, Điều lệ Đảng và quy chế làm việc, nêu cao nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; các nội dung chương trình được đưa ra tập thể thảo luận, trước các kỳ họp Ban Chấp hành có báo cáo đánh giá kết quả đạt được, những tồn tại khuyết điểm và tài liệu liên quan gửi Ủy viên Ban Chấp hành; sau khi có kết luận, Đảng ủy chỉ đạo và giao cho các Ủy viên phụ trách theo dõi, đôn đốc thực hiện. Đặc biệt, Đảng ủy đã tích cực triển khai nhiều giải pháp có hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ như: cập nhật, đăng ký lịch sinh hoạt, cử đại biểu dự sinh hoạt thường kỳ... đồng thời triển khai chuyên đề tăng cường năng lực, củng cố thực hiện quy trình, nội dung, phương pháp tổ chức trong sinh hoạt chi bộ trong toàn Đảng bộ.

Tập thể BCH Đảng bộ luôn đoàn kết thống nhất, cộng sự, chia sẻ trong công tác, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nhận thức chính trị, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo; luôn có ý thức tu dưỡng, rèn luyện trau dồi phẩm chất đạo đức, có lối sống lành mạnh, giữ gìn tư cách của người cán bộ đảng viên. Bản thân và gia đình các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của cơ quan, đơn vị và nơi cư trú.

II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

- Trong lãnh đạo nhiệm vụ chính trị: ở một số mặt công tác, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyên môn chưa đạt được kết quả cao.
- Công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát các chi bộ có lúc còn chậm so với kế hoạch đề ra. Công tác kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra chủ yếu theo kế hoạch, thường xuyên, chưa có kiểm tra đột xuất.
- Các ủy viên Ban chấp hành có lúc chưa dành nhiều thời gian cho công tác đảng, chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm được phân công nên hiệu quả điều hành ở một số nhiệm vụ chưa cao.

2. Nguyên nhân của hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan

- Một số chủ trương, cơ chế, chính sách của Đảng, nhà nước thay đổi tác động đến việc thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành.
- Một số thời điểm do khối lượng công việc được giao để thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành nhiều quá tải, dành thời gian xử lý công việc cấp bách, quan trọng nên tiến độ về thời gian chưa đảm bảo.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của BCH Đảng uỷ đối với một số nhiệm vụ chưa quyết liệt, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng uỷ chưa thường xuyên liên tục.
- Các đảng uỷ viên kiêm nhiệm, nhiệm vụ chính trị chiếm phần lớn thời gian của các uỷ viên trong Ban Chấp hành nên ảnh hưởng đến công tác Đảng.

3. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

- Trách nhiệm của tập thể: Các hạn chế được chỉ ra là trách nhiệm chung của cả tập thể Đảng uỷ. Tập thể Ban Chấp hành chịu trách nhiệm chung về những hạn chế nêu trên, nhất là trong công tác tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc và xử lý những vấn đề phát sinh. Một số đồng chí cấp uỷ viên chưa thực sự sâu sát, thiếu quyết liệt trong lãnh đạo lĩnh vực phụ trách; việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên ở một số thời điểm chưa kịp thời.

- Trách nhiệm của cá nhân: Theo nhiệm vụ được phân vụ được phân công của các đảng uỷ viên ngay từ đầu khóa có sửa đổi, bổ sung qua những lần kiện toàn, đảng uỷ viên chịu trách nhiệm trước tập thể các hạn chế thuộc lĩnh vực mình phụ trách. Ban Chấp hành Đảng bộ nghiêm túc kiểm điểm, rút kinh nghiệm sâu sắc, xác định rõ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu trong từng nội dung công tác cụ thể; đồng thời cam kết khắc phục triệt để những hạn chế, tiếp tục đổi mới phương pháp lãnh đạo, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của toàn Đảng bộ trong thời gian tới.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tranh thủ tối đa sự quan tâm, hướng dẫn của Đảng uỷ cấp trên đối với việc chỉ đạo hoạt động của Đảng bộ.
2. Chủ động phối hợp với Lãnh đạo Sở trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành cũng như trong thực hiện công tác Đảng của Đảng bộ.
3. Chấp hành nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đoàn kết, thống nhất trong cấp uỷ; xây dựng và thực hiện tốt mối quan hệ làm việc giữa Đảng uỷ và Lãnh đạo cơ quan, kết hợp với việc tranh thủ sự lãnh đạo của cấp trên.
4. Nắm vững và quán triệt sâu sắc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, vận dụng linh hoạt vào việc triển khai tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của cấp uỷ, cơ quan. Luôn giữ vững mối đoàn kết nội bộ, xây dựng mối đoàn kết thống nhất cao giữa Đảng uỷ, chuyên môn, Công đoàn, Đoàn thanh niên. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, gắn công tác xây dựng Đảng với xây dựng cơ quan và các tổ chức đoàn thể.
5. Đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt cấp uỷ; Duy trì và thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng trực thuộc và đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên về thực hiện

nguyên tắc tập trung dân chủ, chấp hành Điều lệ Đảng, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao.

6. Hàng năm, xây dựng chương trình công tác cụ thể, sát tình hình của Đảng bộ, phân công trách nhiệm cho các đồng chí cấp ủy viên rõ ràng, định kỳ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công theo chương trình đã xây dựng.

IV. GIẢI PHÁP TRONG NHIỆM KỲ 2025 -2030

Từ những hạn chế và bài học kinh nghiệm rút ra trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020 – 2025 đề ra một số giải pháp như sau:

1. Cần thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng. Phát huy vai trò của cơ quan, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tham gia xây dựng Đảng.

2. Nêu cao tính gương mẫu của đảng viên nhất là người đứng đầu cấp ủy; thực hiện nghiêm Quy định về những điều đảng viên không được làm sát với chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị; thường xuyên giáo dục nâng cao đạo đức phẩm chất trách nhiệm của cán bộ công chức, đảng viên tại cơ quan và nơi cư trú.

3. Chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng; tổ chức triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước kịp thời; nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và tư tưởng của đảng viên, cán bộ để lãnh đạo, xây dựng nội bộ đoàn kết nhất trí cao.

4. Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng. Nâng cao chất lượng đảng viên gắn với nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn Đảng bộ.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Tư pháp nhiệm kỳ 2020-2025 trình Đại hội./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Đảng ủy viên;
- Bí thư các Chi bộ trực thuộc;
- Chi đoàn TN ;
- Lưu: VP (P)

T/M. ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Hoàng Thị Thu Trang